

*

Số 06-HD/ĐU

HƯỚNG DẪN

kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý và đảng viên; đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng năm 2023

Thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04/10/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW ngày 10/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Hướng dẫn số 08-HD/HU ngày 16/11/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy Yên Thế về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý và đảng viên; đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng năm 2023. Đảng ủy hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân năm 2023 trong Đảng bộ xã như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, thấy được ưu điểm để phát huy, hạn chế, khuyết điểm để khắc phục; chủ động phát hiện, ngăn chặn biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

II. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, cơ quan, đơn vị nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên; bảo đảm trung thực, công tâm, khách quan, công khai, đạt được kết quả thực chất.

B. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ VÀ CÁ NHÂN

I. Đối tượng kiểm điểm

1. Tập thể

1.1. Các cấp ủy, tổ chức đảng:

Đảng ủy, Ban Thường vụ đảng ủy; Ban chi ủy trực thuộc đảng ủy.

1.2. Tập thể lãnh đạo, quản lý:

- Tập thể thường trực hội đồng nhân dân, tập thể lãnh đạo ủy ban nhân dân xã.
- Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; ban chấp hành các

đoàn thể chính trị - xã hội xã.

2. Đối với cá nhân

- Đảng viên trong toàn Đảng bộ xã (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng).

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý.

II. Nơi kiểm điểm

1. Đối với tập thể

- Tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thì thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình ở cấp đó; tập thể lãnh đạo, quản lý có dưới 03 thành viên kiểm điểm cùng với kiểm điểm cá nhân tại tổ chức, cơ quan, đơn vị.

- Đảng ủy, Ban thường vụ đảng ủy, đảng ủy cơ sở, ban chi ủy trực thuộc đảng ủy kiểm điểm trong tập thể cùng cấp.

2. Đối với cá nhân

2.1. Đảng viên: Kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt. Chi bộ có từ 30 đảng viên trở lên, có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ để chi bộ xem xét, biểu quyết; trường hợp đảng viên được gợi ý kiểm điểm phải kiểm điểm trước chi bộ.

2.2. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Đối với những cán bộ, công chức, viên chức giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài việc kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi đang công tác thì phải thực hiện việc kiểm điểm tại nơi đang giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý khác.

- Cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý tương đương thì kiểm điểm ở nơi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có thời gian công tác nhiều hơn. Đối với cán bộ kiêm nhiệm nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý và đảm nhiệm vị trí người đứng đầu có trách nhiệm chỉ đạo và chủ trì việc kiểm điểm của tổ chức, cơ quan, đơn vị theo quy định.

- Trường hợp kiêm nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý ở các tổ chức, cơ quan, đơn vị khác không thực hiện nhiệm vụ chuyên trách thì không kiểm điểm ở tổ chức, cơ quan, đơn vị đó nhưng phải báo cáo kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ kiêm nhiệm được giao đối với cả nơi công tác kiêm nhiệm và nơi công tác chính. Tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ kiêm nhiệm có trách nhiệm gửi nhận xét, đánh giá về nơi công tác chính để làm căn cứ đánh giá, xếp loại theo quy định.

(1) Các đồng chí đảng ủy viên kiểm điểm trước đảng ủy và trước tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên.

(2) Bí thư, phó bí thư chi bộ kiểm điểm trước cấp ủy chi bộ. Nơi không có chi ủy thì bí thư, phó bí thư kiểm điểm trước chi bộ.

Các đồng chí bí thư đảng ủy, phó bí thư thường trực đảng ủy kiểm điểm,

đánh giá, xếp loại tại chi bộ nơi sinh hoạt và tại hội nghị ban thường vụ đảng ủy; đồng chí phó bí thư, chủ tịch UBND xã kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tại chi bộ nơi sinh hoạt và tại hội nghị ban thường vụ đảng ủy. Ngoài ra có trách nhiệm chỉ đạo: Chủ trì và kiểm điểm tại hội nghị lãnh đạo UBND xã; sau kiểm điểm, lãnh đạo UBND xã có văn bản nhận xét, đánh giá đối với đồng chí phó bí thư đảng ủy, chủ tịch UBND xã trên cương vị người đứng đầu gửi về ban thường vụ đảng ủy để làm căn cứ đề nghị đánh giá, xếp loại cán bộ theo quy định.

III. Nội dung kiểm điểm

Nội dung kiểm điểm tập trung làm rõ những kết quả đạt được, khuyết điểm, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, giải pháp và thời gian khắc phục.

1. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

1.1. Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc.

1.2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong nghị quyết đại hội, kế hoạch, chương trình công tác năm được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt, được lượng hóa bằng sản phẩm.

1.3. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; năng lực trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” trong nội bộ gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

1.4. Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

1.5. Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

2. Đối với cá nhân

2.1. Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (đảng viên)

(a) Về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa”.

Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia

các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị. Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

- Tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ: Ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- Ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; việc thực hiện trách nhiệm nêu gương, quy định về những điều đảng viên không được làm của bản thân.

- Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

- Liên hệ các biểu hiện suy thoái, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” của bản thân. Kịp thời phát hiện và kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ.

(b) Về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (*đảng, chính quyền, đoàn thể*) theo quy định.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

- Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

(c) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

(d) Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (*nếu có*).

2.2. Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Kiểm điểm nội dung tại Điểm 2.1 và các nội dung sau:

a) Kết quả về lãnh đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

b) Trách nhiệm cá nhân trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp,

nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

c) Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên.

- Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi. Việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động. Trách nhiệm nêu gương theo quy định của Trung ương và cấp ủy các cấp.

IV. Các bước tiến hành

1. Chuẩn bị kiểm điểm

1.1. Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân

- Đối với tập thể: Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo **Mẫu 01** và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cơ quan, đơn vị cùng cấp có liên quan. Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.

- Mỗi cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Làm một bản tự kiểm điểm theo **Mẫu 02A**; mỗi cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Làm một bản tự kiểm điểm theo **Mẫu 02B**.

(các Mẫu Kiểm điểm này thay thế mẫu Báo cáo kiểm điểm tập thể, cá nhân theo Hướng dẫn số 06-HD/HU ngày 02/11/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy).

1.2. Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

Thường trực Huyện ủy gợi ý nội dung, yêu cầu kiểm điểm làm rõ trách nhiệm đối với tập thể lãnh đạo và cá nhân cán bộ thuộc quyền quản lý theo phân cấp đối với những nơi có vấn đề phức tạp, dư luận bức xúc, có biểu hiện suy thoái, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”. Thường trực Huyện ủy phân công đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy viên phụ trách, theo dõi đơn vị được gợi ý kiểm điểm về dự kiểm điểm. Cấp ủy, tập thể lãnh đạo và cá nhân được gợi ý kiểm điểm phải chuẩn bị giải trình bằng văn bản. Các chi, đảng bộ cơ sở, tập thể lãnh đạo thấy cần thiết thì gợi ý kiểm điểm bằng văn bản đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Tổ chức kiểm điểm

Kiểm điểm đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm được tiến hành vào dịp cuối năm.

Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau; người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau; lấy kết quả kiểm điểm tập thể làm cơ sở kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Trình tự thực hiện như sau:

2.1 *Kiểm điểm tập thể*: Người đứng đầu chủ trì việc kiểm điểm, quán triệt mục đích, yêu cầu, nội dung; thông báo những vấn đề được cấp trên gợi ý kiểm điểm (*nếu có*); trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; thành viên trong tập thể góp ý, làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

2.2 . *Kiểm điểm cá nhân*: Người đứng đầu chủ trì việc kiểm điểm (khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công một đồng chí cấp phó chủ trì), quán triệt yêu cầu, thông báo nội dung gợi ý của cấp trên (*nếu có*) và nhận xét của cấp ủy nơi cư trú đối với cá nhân.

Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thì kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó; ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên.

V. Thời gian tổ chức hội nghị kiểm điểm

1. Kiểm điểm tập thể, cá nhân các đồng chí đảng ủy viên. Tối thiểu 1,0 ngày (Được Thường trực Huyện ủy gợi ý kiểm điểm tối thiểu 1,5 ngày *nếu có*).

2. Kiểm điểm tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý: Tối thiểu 0,5 ngày; (Được Thường trực Huyện ủy gợi ý kiểm điểm tối thiểu 1,0 ngày).

3. Kiểm điểm đảng viên ở chi bộ: Cấp ủy dành thời gian thỏa đáng để chi bộ góp ý với từng đảng viên; chi bộ có dưới 30 đảng viên kiểm điểm 01 ngày; Các chi bộ được Đảng ủy gợi ý kiểm điểm dành thêm 0,5 ngày để kiểm điểm nội dung được gợi ý.

C. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm được thực hiện trên cơ sở kết quả kiểm điểm tự phê bình và phê bình và tiến hành sau khi kết thúc kiểm điểm.

I. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

1. *Đối tượng*: Đảng bộ, chi bộ trực thuộc đảng ủy; tập thể lãnh đạo, quản lý.

2. *Đánh giá, xếp loại chất lượng các chi, đảng bộ* theo các Phụ lục số 01, 04, 07, 08 - Tiêu chí chấm điểm, đánh giá chất lượng từng loại hình TCCSD gửi kèm.

2.1. Khung tiêu chí đánh giá

(1) Về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- Công tác chính trị tư tưởng: Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "*tự diễn biến*", "*tự chuyển hóa*" trong nội bộ gắn với

đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân; định hướng tư tưởng đối với đảng viên.

- Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ: Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

- Lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị- xã hội: Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở địa phương, cơ quan, đơn vị; kết quả phối hợp công tác; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội.

- Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng: Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

(2) Về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các tổ chức đảng trực thuộc.

(3) Về kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

- Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được đảng ủy, chi ủy chi bộ chỉ ra qua tự kiểm điểm, đánh giá.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém được Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ ra qua đánh giá chất lượng đảng bộ cuối năm trước.

- Kết quả khắc phục những nội dung được Huyện ủy gợi ý kiểm điểm hoặc phê bình (*nếu có*).

2.2. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

(1) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là TCCSD có nhiều thành tích nổi bật, có đổi mới sáng tạo; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, chuyên môn nghiệp vụ được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ "xuất sắc", những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "tốt" trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên. Đối với chi bộ cơ sở phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".

- Chính quyền (HĐND, UBND), Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" (loại Tốt-mức xếp loại cao nhất).

- Không có cấp ủy viên của đảng bộ, chi bộ bị kỷ luật.

Số lượng TCCSD được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số TCCSD được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" của đảng bộ.

(2) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, chuyên môn nghiệp vụ được cấp có thẩm quyền giao trong năm đều được đánh giá đạt "tốt" trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt "trung bình" trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".

- Chính quyền (HĐND, UBND), Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" (loại khá-mức 2) trở lên.

- Không có cấp ủy viên của chi, đảng bộ bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

(3) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí đều đánh giá đạt cấp độ "trung bình" trở lên.

- Có cấp ủy viên của đảng bộ, cấp ủy trực thuộc hoặc bí thư, phó bí thư ở chi bộ không có chi ủy bị xử lý kỷ luật (đối với đảng bộ cơ sở).

(4) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tổ chức cơ sở đảng không đạt mức “*Hoàn thành nhiệm vụ*” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Có tập thể cấp ủy trực thuộc để xảy ra các vụ, việc tham ô, tham nhũng và các vi phạm khác bị xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, chuyên môn nghiệp vụ được cấp có thẩm quyền giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*) hoặc các chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của đảng bộ, chi bộ ở mức kém.

- Có từ 02 tổ chức (*Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị- xã hội*) cùng cấp xếp loại chất lượng “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”(loại yếu).

- Đảng bộ cơ sở có ban thường vụ đảng ủy hoặc đảng ủy bị xử lý kỷ luật; hoặc có trên 20% cấp ủy trực thuộc xếp loại chất lượng “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

- Chi bộ có chi ủy viên bị xử lý kỷ luật hoặc có trên 20% số đảng viên xếp loại chất lượng “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

2.3. Trách nhiệm, thẩm quyền và các bước thực hiện

- *Đối với đảng bộ*: Căn cứ tiêu chí đánh giá, Ban Thường vụ Đảng ủy đánh giá, xếp loại; tổng hợp, báo cáo đảng ủy thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín để xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ vào 01 trong 04 mức (*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Hoàn thành tốt nhiệm vụ, Hoàn thành nhiệm vụ, Không hoàn thành nhiệm vụ*); hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy (*qua Ban Tổ chức Huyện ủy*).

- *Đối với chi bộ*: Căn cứ tiêu chí đánh giá, chi ủy chi bộ (*bí thư, phó bí thư ở chi bộ không có chi ủy*) tự đánh giá, xếp loại; báo cáo chi bộ thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín để xác định mức xếp loại chất lượng của chi bộ vào 01 trong 04 mức (*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Hoàn thành tốt nhiệm vụ, Hoàn thành nhiệm vụ, Không hoàn thành nhiệm vụ*); hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo Đảng ủy (*qua Ban Tổ chức Đảng ủy*).

- Đảng ủy Chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội xã nhận xét đánh giá, đề xuất xếp loại chất lượng đối với các chi hội đoàn thể.

II. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

1. Đối tượng: Đảng viên trong Đảng bộ xã (*trừ đảng viên được miễn công tác, sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt Đảng; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng*).

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

2.1. Khung tiêu chí đánh giá: Các nội dung kiểm điểm đảng viên đồng thời là

khung tiêu chí dùng để nhận xét, đánh giá chất lượng đảng viên hàng năm.

2.2. Về tiêu chuẩn các mức chất lượng

(1). Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:

- Là đảng viên thực sự tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn đi đầu về đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể lượng hóa được, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao đều đánh giá đạt cấp độ "xuất sắc"; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "tốt" trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên phải được đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ".

Số lượng đảng viên được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trong từng tổ chức cơ sở đảng.

(2). Hoàn thành tốt nhiệm vụ:

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao đều đánh giá đạt cấp độ "tốt" trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "trung bình" trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên phải được đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

(3). Hoàn thành nhiệm vụ:

- Các nhiệm vụ được giao đều hoàn thành, có không quá 20% số tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ.

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ "trung bình" trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên phải được đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên.

(4). Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng viên không đạt mức "Hoàn thành nhiệm vụ" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

- Chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên xếp loại ở mức “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

- Đảng viên bị cấp có thẩm quyền kết luận vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

- Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm theo quy định trong năm đánh giá.

- Đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm đánh giá (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

- Lĩnh vực mình trực tiếp phụ trách hoàn thành dưới 70% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

2.3. Trách nhiệm, thẩm quyền và cách thức đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

2.3.1. Đảng viên tự đánh giá xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng cụ thể, đảng viên tự phân tích chất lượng (*xác định cấp độ “xuất sắc”, “tốt”, “trung bình”, “kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể*) và xem xét, tự nhận mức chất lượng (**theo MẪU KĐ 02A**), báo cáo trước chi bộ (*cùng bản tự kiểm điểm*) trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

2.3.2. Quyết định mức xếp loại chất lượng

Chi ủy (*chi bộ*), đảng ủy cơ sở nơi đảng viên công tác làm văn bản đề nghị chi ủy (*chi bộ*), đảng ủy nơi đảng viên cư trú thực hiện việc nhận xét (**theo MẪU PHIẾU SỐ 01**) đối với đảng viên đang công tác về giữ mối liên hệ và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú theo Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị. Đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú xác nhận và gửi nhận xét về cấp ủy cơ sở nơi đảng viên sinh hoạt **trước ngày 25/11/2023**. Việc xếp loại mức chất lượng được thực hiện như sau:

Bước 1: Chi ủy (*bí thư chi bộ nơi không có chi ủy*) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy nơi đảng viên cư trú (**theo MẪU PHIẾU SỐ 01**) để đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên. Chi bộ tiến hành thảo luận mức xếp loại do chi ủy (*bí thư chi bộ nơi không có chi ủy*) đề xuất trước khi tiến hành bỏ phiếu (**theo BIỂU TH SỐ 01**).

Bước 2: Chi ủy (*bí thư chi bộ nơi không có chi ủy*) tổ chức để đảng viên bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại đối với từng đảng viên (**theo MẪU PHIẾU SỐ 02**); sau đó tổng hợp kết quả, đề xuất mức xếp loại chất lượng đối với từng đảng viên để báo cáo đảng ủy.

Bước 3: Bộ phận giúp việc của Đảng ủy tổng hợp, thẩm định báo cáo của các chi bộ để đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

3. Đánh giá, xếp loại cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý:

Căn cứ Quyết định số 2077-QĐ/HU ngày 26/01/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Quy chế đánh giá cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; Quyết định số 2735-QĐ/HU ngày 28/02/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Quy định đánh giá, xếp loại trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc Huyện ủy, Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội huyện và bí thư đảng ủy các xã, thị trấn.

- Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại tổ chức, tập thể, cá nhân thì đánh giá, xếp loại người đứng đầu. Đảng viên là thành viên tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp trên sinh hoạt tại chi bộ thì đánh giá, xếp loại đảng viên ở chi bộ trước (*chỉ đánh giá những nhiệm vụ được chi bộ giao*), ở tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý sau. Mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý và tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình là người đứng đầu.

- Người đứng đầu là bí thư đảng ủy khi đánh giá, xếp loại ngoài bản kiểm điểm cá nhân phải gửi kèm theo bản tự chấm điểm để Ban Tổ chức Huyện ủy rà soát trình Ban Thường vụ Huyện ủy xếp loại người đứng đầu.

- Số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” không vượt quá 20% tổng số thành viên lãnh đạo của cấp ủy, cơ quan, đơn vị được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*”.

III. Báo cáo kết quả và lưu hồ sơ kiểm điểm, đánh giá

1. Báo cáo kết quả

Sau kiểm điểm, đánh giá các chi bộ báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá tập thể, cá nhân như sau:

1.1. Nơi báo cáo

- Các chi bộ trực thuộc báo cáo kết quả kiểm điểm của tập thể, cá nhân về đảng ủy (*qua Ban Tổ chức Huyện ủy*).

1.2. *Hồ sơ báo cáo kiểm điểm, đánh giá gửi lên cấp ủy (theo danh mục tài liệu yêu cầu đính kèm).*

2. Lưu hồ sơ cán bộ, đảng viên

Sau khi kết thúc kiểm điểm, hồ sơ của các cá nhân thuộc quyền quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ, đảng viên đồng thời được lưu ở 02 nơi là trong hồ sơ cán bộ và hồ sơ đảng viên, cụ thể như sau:

2.1. *Lưu hồ sơ cán bộ gồm:* Bản tự kiểm điểm; các bản nhận xét, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền; phiếu bổ sung lý lịch cán bộ; bản kê khai tài sản, thu nhập và các tài liệu khác liên quan (*nếu có*).

2.2. *Lưu hồ sơ đảng viên gồm:* Bản tự kiểm điểm; nhận xét của cấp ủy cơ sở nơi cư trú; phiếu bổ sung lý lịch đảng viên và các tài liệu khác liên quan đến việc

kiểm điểm, tự phê bình và phê bình của cá nhân (nếu có).

IV. Khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên

1. Ban Thường vụ Huyện ủy

1.1. Xét tặng giấy khen đối với các chi, đảng bộ cơ sở xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu trong năm.

1.2. Xét tặng Giấy khen cho các chi bộ trực thuộc đảng ủy “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu trong 5 năm liền, số lượng không vượt quá 20% tổng số các chi bộ trực thuộc đảng ủy “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

1.3. Xét tặng Giấy khen cho những đảng viên “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu trong 5 năm liền, số lượng không vượt quá 20% tổng số đảng viên “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

2. Thời gian và hồ sơ đề nghị khen thưởng: Hồ sơ đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy khen thưởng gửi về Ban Tổ chức Huyện ủy cùng với hồ sơ đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và cán bộ, đảng viên năm 2023 sau khi đã được tổ công tác của Đảng ủy thẩm định. **Thời gian chậm nhất ngày 07/12/2023.**

Lưu ý: Mỗi tập thể và cá nhân chỉ được đề nghị khen thưởng ở một cấp. Những chi bộ dưới đảng bộ cơ sở và đảng viên đã được Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy khen thưởng các năm 2019, 2020, 2021, 2022 thì không đề nghị khen trong năm 2023. Quan tâm và ưu tiên xem xét khen thưởng những cán bộ, đảng viên trực tiếp công tác, lao động sản xuất; ở những lĩnh vực, địa bàn có nhiều khó khăn, phức tạp; là những cán bộ đảng viên trẻ, nữ, người dân tộc thiểu số có nhiều thành tích xuất sắc.

3. Quy trình, tiêu chuẩn và kinh phí khen thưởng

3.1. Quy trình, tiêu chuẩn xét khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên

Thực hiện theo Quy định số 536-QĐ/TU ngày 05/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ tỉnh và tặng Bức thư cho các ngành, đơn vị, địa phương và Hướng dẫn này về đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên.

3.2. Kinh phí khen thưởng

Khen thưởng của cấp nào thì cấp đó bảo đảm kinh phí; mức tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng thực hiện theo Hướng dẫn số 56-HD/VPTW ngày 27/10/2015 của Văn phòng Trung ương Đảng hướng dẫn về mức chi tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên.

D. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG

I. Nội dung đánh giá

1. Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh; chuyên môn; sản xuất kinh doanh: 38 điểm.

2. Công tác xây dựng Đảng: 38 điểm, trong đó:

- Công tác chính trị tư tưởng: 10 điểm.
- Xây dựng đảng bộ, chi bộ và công tác tổ chức, cán bộ: 18 điểm.
- Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng: 10 điểm.

3. Lãnh đạo xây dựng chính quyền (cơ quan, đơn vị), MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội: 20 điểm.

4. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được đảng bộ, chi bộ chỉ ra qua tự kiểm điểm, đánh giá; cấp ủy cấp trên chỉ ra qua đánh giá chất lượng TCCSĐ cuối năm trước; cấp trên gợi ý kiểm điểm hoặc phê bình: 04 điểm

(Có bộ tiêu chí đánh giá, chấm điểm chất lượng các TCCSĐ kèm theo)

II. Phương pháp đánh giá

1. Việc kiểm điểm, đánh giá TCCSĐ

Thực hiện theo các nhiệm vụ hướng dẫn tại Mục I ứng với các tiêu chí và mức điểm cụ thể của các phụ lục: 01, 04, 07, 08 của từng loại hình TCCSĐ. Kết quả gửi về Đảng ủy (qua Ban Tổ chức Đảng ủy tổng hợp, báo cáo) để xem xét, quyết định xếp loại chất lượng TCCSĐ.

2. Cách tính điểm

2.1. Đối với các tiêu chí có số liệu tuyệt đối, tương đối so sánh với kế hoạch, cách tính như sau: Lấy số phần trăm (%) thực hiện được hoặc xác định trong năm, nhân với số điểm quy định của tiêu chí đó chia cho 100 là kết quả số điểm của tiêu chí đó.

Ví dụ: Hoàn thành tiêu chí: *Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất đạt chỉ tiêu đề ra trong năm trở lên* thì được tối đa: **02** điểm. Nếu chỉ hoàn thành **80%** chỉ tiêu của năm cách tính điểm là: $(80 \times 2)/100 = 1,6$ điểm.

2.2. Đối với các tiêu chí không có số liệu tuyệt đối hoặc tương đối, đánh giá kết quả thực hiện theo 4 mức: Tốt (mức xếp loại cao nhất), khá, trung bình, yếu tương ứng với các mức 100%, 80%, 50% và 0 điểm của tiêu chí.

Ví dụ: Kết quả hoạt động của hội nông dân trong năm được tính như sau: Nếu đánh giá *Tốt* được tính tối đa: **01** điểm; đánh giá *khá* được tính $80\% \times 1$ điểm = **0,8** điểm; đánh giá *trung bình* được tính $50\% \times 1$ điểm = **0,5** điểm; đánh giá *yếu* = **0** điểm.

III. Xếp loại chất lượng

1. Đảng bộ (chi bộ) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:

Là đảng bộ (chi bộ) có đăng ký phần đầu ngay từ đầu năm đã được Đảng ủy

duyet; có nhiều thành tích nổi bật; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập và đạt được từ **90** điểm trở lên; đồng thời đảm bảo các điều kiện:

- Tập thể cấp ủy đoàn kết, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền được cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. Đối với chi bộ cơ sở phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Chính quyền (HĐND, UBND), Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” (loại tốt - mức xếp loại cao nhất) trở lên.

- Không có cấp ủy viên của đảng bộ, chi bộ bị xử lý kỷ luật.

- Cơ quan, đơn vị đạt Danh hiệu cơ quan, đơn vị văn hoá (đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp; thôn, bản, tổ dân phố).

- Đối với đảng bộ xã: Tỷ lệ bản được công nhận văn hóa: Xã đạt từ **35%** trở lên.

- Chi bộ có ít nhất 9 tháng sinh hoạt chi bộ trở lên trong năm được đánh giá đạt mức “tốt”, không có tháng nào đạt mức “trung bình” hoặc “kém”.

- Số lượng các chi bộ trực thuộc Đảng ủy được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số chi bộ trực thuộc được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

2. Đảng bộ (chi bộ) hoàn thành tốt nhiệm vụ:

Là đảng bộ (chi bộ) hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao và đạt từ **70** đến dưới **90** điểm hoặc đạt từ **90** điểm trở lên nhưng chưa đạt mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” và đảm bảo các điều kiện:

- Tập thể ban thường vụ, cấp ủy đoàn kết, hoàn thành tốt nhiệm vụ; không có cấp ủy viên của đảng bộ (chi bộ) bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Chính quyền (HĐND, UBND), Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” (loại khá - mức 2) trở lên.

- Chi bộ có từ 6 tháng sinh hoạt chi bộ trở lên trong năm được đánh giá đạt mức “khá”, không có tháng nào đạt mức “kém”.

3. Đảng bộ (chi bộ) hoàn thành nhiệm vụ:

Là đảng bộ (chi bộ) cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ được giao và đạt từ **50** đến dưới **70** điểm hoặc đạt từ **70** điểm trở lên nhưng chưa đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

- Các tiêu chí đều đánh giá đạt cấp độ “trung bình” trở lên.

- Có cấp ủy viên của đảng bộ, cấp ủy trực thuộc hoặc bí thư, phó bí thư ở chi bộ không có chi ủy bị xử lý kỷ luật.

- Chi bộ có từ 6 tháng sinh hoạt chi bộ trở lên trong năm được đánh giá đạt mức “trung bình” và có tối đa không quá 2 tháng đạt mức “kém”.

4. Đảng bộ (chi bộ) không hoàn thành nhiệm vụ:

Là đảng bộ (chi bộ) không hoàn thành nhiều nhiệm vụ được giao, đạt dưới **50** điểm hoặc đạt từ **50** điểm trở lên và có một trong các khuyết điểm, hạn chế sau:

- Nội bộ cấp ủy hoặc ban thường vụ mất đoàn kết.

- Chính quyền cùng cấp phân loại chất lượng mức thấp nhất.

- Có tập thể cấp ủy trực thuộc để xảy ra các vụ, việc tham ô, tham nhũng và các vi phạm khác bị xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng-an ninh, chuyên môn nghiệp vụ được cấp có thẩm quyền giao (trừ trường hợp bất khả kháng) hoặc các chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của đảng bộ, chi bộ ở mức kém.

- Có từ 02 tổ chức (Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị-xã hội) xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ” (loại yếu-mức thấp nhất).

- Đảng bộ có ban thường vụ đảng ủy hoặc đảng ủy bị xử lý kỷ luật; hoặc có trên 20% cấp ủy trực thuộc xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Chi bộ có chi ủy bị xử lý kỷ luật hoặc có trên 20% số đảng viên xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Chi bộ có từ 3 tháng sinh hoạt chi bộ trở lên trong năm đánh giá đạt mức “kém”.

*** Lưu ý:**

- Đối với chi bộ Công an căn cứ Hướng dẫn này và hướng dẫn của cơ quan ngành dọc cấp trên để đánh giá, xếp loại chất lượng TCCSĐ và đảng viên cho phù hợp.

- TCCSĐ đã được công nhận xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không bảo đảm điều kiện của mức chất lượng đã xếp loại thì hủy

bỏ kết quả và xếp loại lại.

- Đối với chi bộ có đảng viên vi phạm pháp luật, chính sách kế hoạch hóa gia đình, gây ra tai nạn giao thông gây chết người (đảng viên chết hoặc gây ra chết người), tham gia hoặc mắc các tệ nạn xã hội (cờ bạc, số đề, nghiện hút ma túy, mại dâm...) được đánh giá như sau: Chi bộ có đảng viên vi phạm một trong các nội dung trên không xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” (*Có đảng viên vi phạm một trong các nội dung trên bị trừ 01 điểm/01 đảng viên vi phạm*). Riêng đảng bộ: Có đảng viên vi phạm một trong các nội dung trên bị trừ **01** điểm/**01** đảng viên vi phạm, nếu bảo đảm các tiêu chuẩn thì vẫn được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

- Đảng bộ: Không hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm đã được Ban Thường vụ Huyện ủy phê duyệt, mỗi nhiệm vụ trọng tâm trừ **2,0** điểm.

- Nếu các đảng bộ có 01 ban, cơ quan khối đảng, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện xếp loại trung bình thì không xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”; nếu có các ban, cơ quan trên xếp loại khá (mức 2) thì bị trừ **3,0** điểm/01 lần xếp loại khá.

- Các chi bộ trực thuộc trong một năm không tổ chức sinh hoạt chi bộ 02 kỳ hoặc không thực hiện đầy đủ các buổi sinh hoạt chi bộ theo chuyên đề thì không xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

- Đảng bộ xã có 03 chi bộ trong một năm không tổ chức sinh hoạt chi bộ 02 kỳ hoặc không thực hiện đầy đủ các buổi sinh hoạt chi bộ theo chuyên đề thì không xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”

- Đảng ủy không hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân, trừ 3,0 điểm.

- Số chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá **20%** tổng số chi bộ trực thuộc đảng ủy được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

E. MỘT SỐ LƯU Ý TRONG KIỂM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu, cá nhân phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm khi có dấu hiệu vi phạm; để xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có đơn, thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng; biểu hiện “lợi ích nhóm”, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; có tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý bị kỷ luật, khởi tố; trì trệ, yếu kém, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại trong thời gian sớm nhất.

3. Kiểm điểm, đánh giá tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo,

quản lý trước, cá nhân sau; xếp loại công chức, viên chức trước, đảng viên sau (*đối với đảng viên là công chức, viên chức*). Cán bộ, công chức, viên chức giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý thì đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức ở nơi giữ chức vụ cao nhất. Trường hợp cán bộ công chức, viên chức kiêm nhiệm nhiều chức danh, chức vụ tương đương thì đánh giá, xếp loại ở nơi có thời gian công tác nhiều hơn. Mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu cơ quan, đơn vị không được cao hơn mức xếp loại chất lượng tổ chức, cơ quan, đơn vị.

4. Cấp ủy, tổ chức đảng mới được thành lập, chia tách, sáp nhập, cán bộ lãnh đạo, quản lý được bổ nhiệm chức vụ chưa đủ 06 tháng tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại vẫn tiến hành kiểm điểm theo quy định nhưng không đánh giá, xếp loại. Các tổ chức đảng mới được chuyển giao, tiếp nhận trong năm thì lấy đánh giá, nhận xét của cấp ủy cấp trên trực tiếp (nơi chuyển giao) làm cơ sở để đánh giá, xếp loại ở nơi mới tiếp nhận.

5. Đối với tổ chức đảng chỉ có bí thư hoặc bí thư và phó bí thư; tập thể lãnh đạo, quản lý có dưới 03 thành viên thì kiểm điểm ở tổ chức đảng, tập thể cơ quan, đơn vị.

6. Đảng viên nghỉ ốm với tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên hoặc đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó.

7. Đối với những tập thể, cá nhân sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng nếu có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có dấu hiệu vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước, mất đoàn kết nội bộ thì cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, xác minh, thẩm định, xem xét lại kết quả đánh giá, xếp loại.

8. Đảng viên khi chuyển công tác thì chi bộ nơi tiếp nhận có trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng. Đối với trường hợp có thời gian công tác ở chi bộ cũ từ 06 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi chuyển đi.

9. Đảng viên sinh hoạt tạm thời được đánh giá, xếp loại chất lượng ở chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng phải lấy nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

10. Trường hợp cá nhân chuyển đến là người đứng đầu mà không liên quan đến mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới thì không áp dụng quy định "*Mức xếp loại của người đứng đầu không cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu*".

11. Trường hợp tập thể, cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm năm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc tập thể, cá nhân bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong năm đánh giá, xếp loại thì tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền căn cứ vào hình thức kỷ luật, nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể để xem xét đánh giá, xếp loại lại tại thời điểm xảy ra khuyết điểm, vi phạm.

12. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cơ quan, đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của cơ quan, đơn vị cũ (*không quy trách nhiệm cho cơ quan, đơn vị mới*).

13. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cả cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới, bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính hình thức kỷ luật vào kết quả đánh giá, xếp loại theo thời điểm xác định hành vi vi phạm tại mỗi cơ quan, đơn vị.

14. Cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì phải kiểm điểm trách nhiệm của cấp ủy viên trong thời gian trước khi bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy và thực hiện việc kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt.

15. Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” thì chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” nếu đủ điều kiện.

16. Bỏ phiếu đánh giá và tính kết quả kiểm phiếu

- Người chủ trì xin ý kiến hội nghị thành lập tổ kiểm phiếu; tổ kiểm phiếu hướng dẫn cách ghi phiếu, bỏ phiếu và dành thời gian để đại biểu ghi phiếu. Tổ kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản, công bố kết quả kiểm phiếu.

- Phiếu không hợp lệ là phiếu không do tổ kiểm phiếu phát ra; phiếu không đánh giá đối tượng nào trong phiếu hoặc viết thêm nội dung khác trái với nội dung quy định trong phiếu.

- Mức xếp loại chất lượng được xác định khi đối tượng được đánh giá đạt trên 50% tổng số phiếu đánh giá cho mức phân loại đó trở lên; riêng mức “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” phải được trên 2/3 tổng số phiếu đánh giá ở mức “*xuất sắc*” và lựa chọn từ cao xuống thấp đến hết tỷ lệ theo quy định.

- Đối với các mức: “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*”, “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” và “*Hoàn thành nhiệm vụ*”, nếu tổng số phiếu xếp loại ở mức trên chưa đạt 50% thì được tính vào số phiếu của mức dưới liền kề. Trường hợp phiếu đánh giá có nhiều đối tượng mà phần đánh giá đối với một đối tượng không hợp lệ thì chỉ xác định không hợp lệ đối với đối tượng đó.

F. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi bộ, MTTQ và đoàn thể xã căn cứ Hướng dẫn này chỉ đạo và tiến hành kiểm điểm, đánh giá, tự phê bình và phê bình đối với tập thể; đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên thuộc cấp mình quản lý xong trước **ngày 03/11/2023**.

2. Các chi bộ khi tiến hành kiểm điểm, chủ động mời đồng chí Đảng ủy viên được phân công theo dõi và công tác của Đảng uỷ về dự kiểm điểm. Sau kiểm điểm đánh giá, báo cáo kết quả về Đảng theo quy định.

3. Đảng ủy thành lập các tổ công tác để chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, thẩm định kết quả đánh giá chất lượng, kiểm điểm tự phê bình, đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên năm 2023.

4. Các chi bộ báo cáo kết quả đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; kiểm điểm tự phê bình và phê bình đối với tập thể và cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ công chức, viên chức năm 2023 (*sau khi đã được Tổ công tác thẩm định*) theo danh mục tài liệu về Đảng ủy (*qua Ban Tổ chức Đảng ủy*) trước **ngày 04/12/2023**.

5. Văn phòng Đảng ủy có trách nhiệm in ấn, phát hành các tài liệu liên quan đến công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp và đảng viên; đánh giá chất lượng tổ chức đảng ở cơ sở năm 2023; dự trù kinh phí hỗ trợ và những điều kiện khác để các tổ công tác của Đảng ủy hoàn thành tốt nhiệm vụ theo mục đích, yêu cầu đề ra.

6. Yêu cầu các chi bộ, các tổ công tác của Đảng ủy bám sát Hướng dẫn để chỉ đạo và thực hiện.

7. Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 04-HD/HU ngày 04/11/2022 về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp và đảng viên; đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh kịp thời phản ánh về Đảng ủy (*qua Ban Tổ chức Đảng ủy tổng hợp, báo cáo*) để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung./.

Nơi nhận:

- Huyện ủy (*báo cáo*),
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND xã,
- MTTQ, các đoàn thể,
- Các đ/c Đảng ủy viên,
- Các chi bộ,
- Lưu VPĐU.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

Vũ Văn Kháng